

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 352

#### Phẩm 61: ĐA VẤN BÁT NHỊ (2)

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về sắc; đối với thọ, tưởng, hành, thức, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về thọ, tưởng, hành, thức. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xứ, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhãn xứ; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc xứ, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về sắc xứ; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhãn giới; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về sắc giới; đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn thức giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhãn thức giới; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với nhãn xúc, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhãn xúc; đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với địa giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về địa giới; đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên,

như vậy là chẳng tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với vô minh, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về vô minh; đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Bố thí ba-la-mật-đa, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về Bố thí ba-la-mật-đa; đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không bên trong, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về pháp không bên trong; đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với chân như, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về chân như; đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với Thánh đế khổ, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về Thánh đế khổ; đối với Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn Tịch lự, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về bốn Tịch lự; đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tám Giải thoát, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về tám Giải thoát; đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với bốn Niệm trụ, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về bốn Niệm trụ; đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp môn giải thoát Không, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về pháp

môn giải thoát Không; đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với năm loại mắt, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về năm loại mắt; đối với sáu phép thần thông, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về sáu phép thần thông. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với mười lực của Phật, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về mười lực của Phật; đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với pháp không quên mất, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về pháp không quên mất; đối với tánh luôn luôn xả, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về tánh luôn luôn xả. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với trí Nhất thiết, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về trí Nhất thiết; đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni; đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả Dự lưu, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về quả Dự lưu; đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị Độc giác, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về quả vị Độc giác. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, chẳng tư duy về tất cả tướng, cũng chẳng tư duy về tất cả đối tượng được duyên, như vậy là chẳng tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc, cũng chẳng tư duy về thọ, tưởng, hành, thức làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn xứ, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc xứ, cũng chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn giới, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc giới, cũng chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn thức giới, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn xúc, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về địa giới, cũng chẳng tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về vô minh, cũng chẳng tư duy về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng tư duy về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp không bên trong, cũng chẳng tư duy về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự

tánh, pháp không không tánh tự tánh thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về chân như, cũng chẳng tư duy về pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về Thánh đế khổ, cũng chẳng tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về bốn Tịch lự, cũng chẳng tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tám Giải thoát, cũng chẳng tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về bốn Niệm trụ, cũng chẳng tư duy về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về năm loại mắt, cũng chẳng tư duy về sáu phép thần thông thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về mười lực của Phật, cũng chẳng tư duy về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp không quên mất, cũng chẳng tư duy về tánh luôn luôn xả thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu



chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về trí Nhất thiết, cũng chẳng tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả Dự lưu, cũng chẳng tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả vị Độc giác thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thì làm sao tăng trưởng căn lành đã gieo trồng? Nếu chẳng tăng trưởng căn lành đã gieo trồng thì làm sao thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng thành tựu viên mãn Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể đắc trí Nhất thiết trí?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc, cũng chẳng tư duy về thọ, tưởng, hành, thức thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn xứ, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc xứ, cũng chẳng tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhãn giới, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về sắc giới, cũng chẳng tư

duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhân thức giới, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về nhân xúc, cũng chẳng tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về các thọ do nhân xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về địa giới, cũng chẳng tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về vô minh, cũng chẳng tư duy về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng tư duy về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp không bên trong, cũng chẳng tư duy về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về chân như, cũng chẳng tư duy về pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo

trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về Thánh đế khổ, cũng chẳng tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về bốn Tĩnh lực, cũng chẳng tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tám Giải thoát, cũng chẳng tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về bốn Niệm trụ, cũng chẳng tư duy về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về năm loại mắt, cũng chẳng tư duy về sáu phép thần thông thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về mười lực của Phật, cũng chẳng tư duy về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về pháp không quên mất, cũng chẳng tư duy về tánh luôn luôn xả thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về trí Nhất thiết, cũng chẳng tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng



trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả Dự lưu, cũng chẳng tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả vị Độc giác thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Này Thiện Hiện, nếu khi nào Đại Bồ-tát chẳng tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thì khi ấy Đại Bồ-tát có thể tăng trưởng căn lành đã gieo trồng; vì căn lành đã gieo trồng được tăng trưởng nên có thể làm viên mãn Ba-la-mật-đa; vì Ba-la-mật-đa được viên mãn nên có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí. Vì sao?

Này Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về sắc, cũng chẳng nên tư duy về thọ, tưởng, hành, thức mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn xứ, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về sắc xứ, cũng chẳng nên tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn giới, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về sắc giới, cũng chẳng nên tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn thức giới, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn xúc, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng nên tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về địa giới, cũng chẳng nên tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về vô minh, cũng chẳng nên tư duy về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng nên tư duy về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về pháp không bên trong, cũng chẳng nên tư duy về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về chân như, cũng chẳng nên tư duy về pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về Thánh đế khổ, cũng chẳng nên tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về bốn Tĩnh lự, cũng chẳng nên tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về tám Giải thoát, cũng chẳng nên tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về bốn Niệm trụ, cũng chẳng nên tư duy về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng nên tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về năm loại mắt, cũng chẳng nên tư duy về sáu phép thần thông mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về mười lực của Phật, cũng chẳng nên tư duy về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về pháp không quên mất, cũng chẳng nên tư duy về tánh luôn luôn xả mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về trí Nhất thiết, cũng chẳng nên tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng nên tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về quả Dự lưu, cũng chẳng nên tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về quả vị Độc giác mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về sắc, cũng chẳng nên tư duy về thọ, tưởng, hành, thức mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn xứ, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về sắc xứ, cũng chẳng nên tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn giới, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về sắc giới, cũng chẳng nên tư duy về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn thức giới, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về nhãn xúc, cũng chẳng nên tư duy về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng nên tư duy về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về địa giới, cũng chẳng nên tư duy về thủy, hỏa, phong, không, thức giới mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về vô minh,

cũng chẳng nên tư duy về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng nên tư duy về Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về pháp không bên trong, cũng chẳng nên tư duy về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về chân như, cũng chẳng nên tư duy về pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về Thánh đế khổ, cũng chẳng nên tư duy về Thánh đế tập, diệt, đạo mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về bốn Tĩnh lự, cũng chẳng nên tư duy về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về tám Giải thoát, cũng chẳng nên tư duy về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về bốn Niệm trụ, cũng chẳng nên tư duy về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng nên tư duy về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về năm loại mắt, cũng chẳng nên tư duy về sáu phép thần thông mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về mười lực của Phật, cũng chẳng nên tư duy về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về pháp không quên mất, cũng chẳng nên tư duy về tánh luôn luôn xả mới có đủ khả năng tu các

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về trí Nhất thiết, cũng chẳng nên tư duy về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng nên tư duy về tất cả pháp môn Tam-ma-địa mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về quả Dự lưu, cũng chẳng nên tư duy về quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về quả vị Độc giác mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về tất cả hạnh Đại Bồ-tát mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà các Đại Bồ-tát chẳng nên tư duy về quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật mới có đủ khả năng tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

